

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HSPT
Ngày 21- 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Quốc Tuấn

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Phương

Ông Hoàng Hữu Truyền

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.**

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Ông Nông Ngọc THẾT - Kiểm sát viên.**

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/HSPT, ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Duy H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2019/HSST, ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân Huyện NR, tỉnh BK.

*** Bị cáo kháng cáo.**

Nguyễn Duy H (Tên gọi khác: không), sinh ngày 15/9/1964 tại xã KH, huyện NR, tỉnh BK; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Bản V, xã KH, Huyện NR, tỉnh BK; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/10; dân tộc: tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T (đã chết) và bà Nông Thị SL (đã chết); có vợ là Nông Thị SL và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 16/02/1992 Nguyễn Duy H bị TAND tỉnh BT xét xử về "Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" với mức hình phạt 04 năm tù. Nguyễn Duy H đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không liên quan đến kháng cáo, do vậy Tòa không triệu tập.**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 04/10/2018, Tổ công tác của Công an huyện NR, tỉnh BK đang công tác tại xã KH, huyện NR, tỉnh BK thì nhận được tin báo của nhân dân có đối tượng Nguyễn Duy C, Nguyễn Đình P đều trú tại xã KH có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực thôn N M, xã KH, NR. Tổ công tác cùng với Công an xã KH tiến hành kiểm tra tại khu vực nêu trên đồng thời đưa Nguyễn Duy C, Nguyễn Đình P về UBND xã KH để lập biên bản xét nghiệm ma túy, kết quả C và P đều dương tính với ma túy

Qua xác minh Nguyễn Duy C và Nguyễn Đình Ph cho biết số ma túy vừa sử dụng là do trước đó vào khoảng 08 giờ 25 phút, ngày 04/10/2018, C góp 200.000,đ và P góp 100.000,đ chung tiền mua của Nguyễn Duy H, trú tại thôn BV, xã KH được 03 gói nhỏ ma túy tại bờ rào sau nhà H

Ngoài ra, Nguyễn Duy H cho biết: Trước đó, khoảng 08 giờ 00 ngày 04/10/2018, H có mua của H 01 gói nhỏ ma túy với giá 50.000,đ tại bờ rào sau nhà H để sử dụng cho bản thân

Qua tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, cùng ngày 04/10/2018 Cơ quan CSĐT Công an Hện Na Rì đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp: Người và chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện có liên quan của Nguyễn Duy H tại thôn Bản V, xã KH, huyện NR, tỉnh BK. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ các đồ vật tài liệu liên quan và đồng thời Cơ quan điều tra đã gửi chất ma túy để giám định theo quy định. Tạm giữ số tiền 6.062.000đ (Sáu triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng) và một số đồ vật khác.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong và cân xác định khối lượng vật chứng ngày 04/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện NR, tỉnh BK xác định: Số chất màu trắng dạng bột lẫn cục trong phong bì ký hiệu A có khối lượng 5,106 gam; số chất bột màu trắng dạng bột lẫn cục trong phong bì có ký hiệu A có khối lượng là 0,649 gam. Toàn bộ số chất bột màu trắng dạng bột lẫn cục trong phong bì ký hiệu 2A và A6 nói trên được niêm phong trong 02 chiếc phong bì mới có ký hiệu lần lượt là C1 và C2 gửi đi giám định

Ngày 05/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn đã ban hành quyết định trưng cầu giám định chất bột màu trắng dạng bột lẫn cục có trong hai phong bì ký hiệu C1 và C2. Tại kết luận giám định số 101/KTHS-MT ngày 06/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu C1 và C2 gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin có khối lượng lần lượt là 5,106 gam và 0,649 gam. Sau khi giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu C1 còn lại 5,070 gam; mẫu chất trong phong bì ký hiệu C2 còn lại 0,620 gam cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T101 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu và được bảo quản theo quy định

Qua kết quả điều tra Nguyễn Duy H khai nhận: H là người nghiện ma túy nên bản thân luôn có ma túy để sử dụng. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/10/2018, Nguyễn Duy H một mình đi bộ đến quán của H hỏi mua ma túy và khoảng 05 phút sau, H đứng bên bờ rào phía nhà H bán cho H đứng bên kia bờ rào thuộc khu vực nhà H 01 gói ma túy và H đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 50.000,đ. Khi H bán ma túy cho

H thì ngoài H còn có bà H, mẹ H. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày có Nguyễn Duy C gọi điện thoại vào số thuê bao 01656432199 của H để hỏi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, H đi ra khu vực bờ rào nơi đã bán ma túy cho Hậu thì thấy Nguyễn Duy C, Nguyễn Đình P, Nguyễn Duy H và bà Triệu Thị H đang ngồi trước cửa nhà bà Hòa. Khi thấy H đến thì C và P tiến về phía H ở gần bờ rào, C ném 300.000,đ qua khe bờ rào cho H (gồm 3 tờ tiền có mệnh giá 100.000,đ/tờ), H nhặt lấy tiền rồi lấy 03 gói nhỏ ma túy bên trong bao thuốc lá Sông Cầu đưa cho C qua khe bờ rào. Còn việc C và P có góp tiền mua ma túy hay không thì H không biết vì H chỉ giao tiếp với C. H khai nhận số ma túy bị tạm giữ khi Công an đến khám xét tại nhà ngày 04/10/2018 cùng số ma túy đã bán cho H, C trong cùng ngày là của H. Số ma túy này H mua 1,8 chỉ với giá 7.200.000,đ của một người đàn ông không quen biết đem đến bán tại nhà H cách thời điểm bị bắt 02 ngày (02/10/2018). Khi H và C đến hỏi mua ma túy nên H đã bán ma túy để kiếm lời. Lời khai của H phù hợp với lời khai của H, C, P và bà H và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2019/HSST, ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện NR, tỉnh BK đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b và i, khoản 2 và khoản 5, Điều 251; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015; Điều 329 của BLTTHS 2015.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Duy H phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/10/2018).

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo bản án xin giảm nhẹ hình phạt tù. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên được Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 08 giờ 05 phút đến 08 giờ 30 phút, ngày 04/10/2018, tại khu vực bờ rào sau nhà bị cáo thuộc thôn Bản V, xã KH, huyện NR, tỉnh BK Nguyễn Duy H đã có hành vi bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Duy H với giá 50.000,đ; bán 03 gói ma túy cho Nguyễn Duy C và Nguyễn Đình P với

giá 300.000,đ. Số ma túy này, H mua với một người đàn ông không quen biết vào ngày 02/10/2018 với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng khác để kiếm lời. Tổng số tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy thu được là 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, nhận thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, xử phạt bị cáo mức án 07 (Bảy) năm tù là đúng quy định của pháp luật. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án, ngoài việc khai báo bán ma túy cho C thì bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi được bán 01 (Một) gói ma túy cho Nguyễn Duy H với số tiền 50.000đ, đây là tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự thú" quy định tại điểm r, khoản 1, Điều 51/BLHS, cần được áp dụng đối với bị cáo. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo đã cung cấp thêm các tài liệu thể hiện bị cáo có anh trai là Nguyễn Duy Y được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang; Chi cục Thi hành dân sự huyện NR, tỉnh BK xác nhận bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm là thể hiện "ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo", do vậy bị cáo được hưởng thêm hai tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51/BLHS nên có căn cứ để áp dụng Điều 54/BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự thú" quy định tại điểm r, khoản 1, Điều 51/BLHS và áp dụng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đồng thời áp dụng Điều 54/BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo có căn cứ để chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2019/HSST, ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện NR, tỉnh BK.

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54/BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2018.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Duy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Phòng HS Công an tỉnh;
- Công an huyện NR;
- VKSND huyện NR;
- TAND huyện NR;
- Chi cục THADS huyện NR;
- Bị cáo;
- Trại giam;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Quốc Tuấn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khánh Phương-Hoàng Hữu Truyền

Ma Quốc Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng HS Công an tỉnh;
- Công an Huyện NRì;
- VKSND Huyện NRì;
- TAND Huyện NRì;
- Chi cục THADS Huyện NRì;
- Bị cáo;
- Trại giam;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Quốc Tuấn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khánh Phương-Hoàng Hữu Truyền

Ma Quốc Tuấn